

GIẢI THÍCH PHẨM TÁM MƯỜI BA: CHẮC CHẮN

KINH: Tu-bồ-đề bạch Phật: Bạch đức Thế Tôn! Bồ-tát ấy chắc chắn hay là không chắc chắn?

Phật bảo Tu-bồ-đề: Bồ-tát ấy chắc chắn, chẳng phải không chắc chắn.

Bạch đức Thế Tôn! Ở chỗ nào chắc chắn? Ở trong đạo Thanh-văn, ở trong đạo Bích-chi Phật hay ở trong Phật đạo?

Phật dạy: Bồ-tát ấy chẳng phải ở trong đạo Thanh-văn, đạo Bích-chi Phật chắc chắn, mà ở trong Phật đạo chắc chắn.

Tu-bồ-đề bạch Phật: Bạch đức Thế Tôn! Đó là Bồ-tát mới phát tâm chắc chắn ư? Hay là Bồ-tát thân sau cùng chắc chắn?

Phật dạy: Bồ-tát mới phát tâm cũng chắc chắn, Bồ-tát không thoái chuyển cũng chắc chắn, Bồ-tát thân sau cùng cũng chắc chắn.

Bạch Thế Tôn! Bồ-tát chắc chắn sinh trong ác đạo chăng?

Phật dạy: Không. Nay Tu-bồ-đề! Ý ông nghĩ sao, hoặc hàng Bát nhân, hoặc hàng Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-chi Phật sinh trong ác đạo chăng?

Thưa không, bạch Thế Tôn!

Phật dạy: Như vậy, Bồ-tát từ khi mới phát tâm lại đây bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ dứt tất cả nghiệp bất thiện, mà hoặc bị đọa ác đạo, hoặc sinh cõi trời sống lâu, hoặc không được ở chỗ tu thiện pháp, hoặc sinh nơi biên địa, hoặc sinh vào nhà tà kiến ác, nhà tà kiến không làm, là các nơi không có danh từ Phật, danh từ Pháp và danh từ Tăng, là không có lẽ ấy. Nay Tu-bồ-đề! Bồ-tát mới phát tâm đối với Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà lại đem tâm sâu xa hành mười đạo bất thiện, là không có lẽ ấy.

Bạch đức Thế Tôn! Nếu Bồ-tát thành tựu các công đức căn lành như vậy, như Phật tự nói: Nếu đời trước thọ quả báo bất thiện thì khi ấy thiện căn ở chỗ nào?

Phật bảo Tu-bồ-đề: Bồ-tát vì lợi ích chúng sinh nên tùy chỗ thọ thân, đem thân ấy làm lợi ích chúng sinh. Khi Bồ-tát làm súc sinh có sức phương tiện lớn, nếu giặc oán muốn đến giết hại, vì tâm nhẫn nhục không gì cao hơn, tâm từ bi không có gì cao hơn nên Bồ-tát xả thân mà không não hại giặc oán, còn hàng Thanh-văn, Bích-chi Phật không có sức như vậy. Vì thế nên biết Bồ-tát muốn đầy đủ tâm từ bi lớn, vì thương xót mà làm lợi ích chúng sinh nên thọ thân súc sinh.

Bạch đức Thế Tôn! Bồ-tát trú ở trong căn lành nào mà thọ các thân

như vậy?

Phật bảo Tu-bồ-đề: Bồ-tát từ khi mới phát tâm cho đến khi ngồi đạo tràng, trong khoảng thời gian ấy không có căn lành nào không đầy đủ, đầy đủ rồi sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì thế nên Bồ-tát khi mới phát tâm hãy nên học hết thấy căn lành; học căn lành rồi sẽ được trí Nhất thiết chủng, sẽ dứt hết thấy phiền não và tập khí.

Bạch đức Thế Tôn! Tại sao Bồ-tát thành tựu pháp vô lậu trắng sạch như vậy mà lại sinh trong các đường ác súc sinh?

Phật bảo Tu-bồ-đề: Ý ông nghĩ sao, Phật thành tựu pháp vô lậu trắng sạch chẳng?

Nếu Phật tự biến làm thân súc sinh để làm Phật sự, độ chúng sinh, thì đó thật là súc sinh chẳng?

Tu-bồ-đề thưa: Thưa không, bạch Thế Tôn!

Phật dạy: Bồ-tát cũng như vậy, thành tựu pháp vô lậu trắng sạch, vì độ chúng sinh nên thọ thân súc sinh, cũng dùng thân ấy giáo hóa chúng sinh.

Phật bảo Tu-bồ-đề: Như A-la-hán thân làm biến hóa có thể khiến chúng sinh hoan hỷ chẳng?

Tu-bồ-đề thưa: Có thể.

Phật dạy: Đúng vậy, đúng vậy! Bồ-tát dùng pháp vô lậu trắng sạch ấy, tùy theo chúng sinh đáng được độ mà thọ thân; dùng thân ấy làm lợi ích chúng sinh, cũng không chịu sự thống khổ. Nay Tu-bồ-đề! Ý ông nghĩ sao? Vị thầy huyền thuật huyền làm các hình dạng: Hoặc voi ngựa, trâu dê, nam nữ để chỉ cho mọi người thấy, mà voi ngựa, trâu dê, nam nữ ấy có thật chẳng?

Tu-bồ-đề thưa: Không thật, bạch Thế Tôn!

Phật dạy: Như vậy, Bồ-tát thành tựu pháp vô lậu trắng sạch, hiện ra mỗi mỗi thân để chỉ bày cho chúng sinh; dùng thân ấy làm lợi ích tất cả, cũng không chịu các thống khổ.

Tu-bồ-đề bạch Phật: Bạch đức Thế Tôn! Bồ-tát có sức phương tiện lớn, được trí tuệ vô lậu bậc Thánh, tùy theo thân chúng sinh đáng được độ mà hiện mỗi mỗi thân hình để độ chúng sinh.

LUẬN. Hỏi: Trong phẩm Tướng Thoái Chuyển ở trên nói: Tướng như vậy là tướng mạo chẳng thoái chuyển, tướng như vậy là tướng mạo chẳng phải chẳng thoái chuyển. Chẳng thoái chuyển tức là chắc chắn, nay cơ sao Tu-bồ-đề lại hỏi?

Đáp: Bát-nhã Ba-la-mật có nhiều môn, có nhiều đạo. Chẳng thoái chuyển là nói về môn một tướng, nay hỏi chắc chắn là hỏi về môn hai

tướng.

Lại nữa, ở trong tâm Phật, hết thấy chúng sinh và hết thấy pháp đều chắc chắn, vì trí người không sánh kịp nên nói là không chắc chắn. Phật tuy biết vô lượng vô số kiếp chứa nhóm công đức lớn, chắc chắn thoái chuyển làm hàng Tiểu thừa, cũng biết còn trùng vi tế, tuy chưa có tâm từ nhưng trải qua bấy nhiêu kiếp phát tâm sau sẽ được làm Phật. Chắc chắn biết hết thấy pháp đều như vậy, từ nhân ấy được quả ấy. Thế nên nói Phật đối với hết thấy pháp không còn chướng ngại, vì Phật biết chắc chắn.

Lại nữa, vì Tu-bồ-đề nghe trong kinh Pháp Hoa nói ở chỗ Phật làm chút ít công đức: Hoặc giỡn cười mà xưng một tiếng Nam mô Phật, dần dần chắc chắn sẽ làm Phật. Lại vì nghe trong phẩm Cháng Thoái Chuyển nói, có thoái chuyển và không thoái chuyển. Lại vì nghe nói hàng Thanh-văn đều sẽ làm Phật; nếu như vậy thì không nên có thoái chuyển? Như trong kinh Pháp Hoa nói chắc chắn, còn các kinh khác nói không chắc chắn, hoặc có thoái chuyển, hoặc không có thoái chuyển; thế nên nay hỏi là chắc chắn hay không chắc chắn. Như vậy, do các nhân duyên ấy nên hỏi chắc chắn hay không chắc chắn.

Phật dạy: Bồ-tát là chắc chắn.

Tâm Tu-bồ-đề vì câu vào Niết-bàn là chắc chắn, thế nên hỏi: Ở trong đạo nào chắc chắn?

Phật dạy: Chẳng phải chắc chắn trong Nhị thừa, chỉ chắc chắn trong Đại thừa.

Vì người cầu Phật đạo có cao, vừa, thấp, thế nên hỏi: Hoặc Bồ-tát mới phát tâm chắc chắn hay Bồ-tát không thoái chuyển chắc chắn, hay Bồ-tát thân sau cùng chắc chắn? Ý của Tu-bồ-đề là từ địa vị chẳng thoái chuyển trở lên chắc chắn an lập trong Phật đạo chăng?

Phật đáp: Ba hạng Bồ-tát nói trên đều chắc chắn, chắc chắn là chắc chắn sẽ làm Phật.

Hỏi: Phật dùng mắt Phật thấy Bồ-tát trong mười phương, người cầu Phật đạo nhiều như cát sông Hằng, người chẳng thoái chuyển hoặc một hoặc hai, nay có gì nói ba hạng Bồ-tát trên đều chắc chắn thành Phật?

Đáp: Trước tôi đã nói: Bát-nhã sâu xa có vô lượng môn. Có nơi nói Bồ-tát thoái chuyển mà không chắc chắn, có nơi nói Bồ-tát chắc chắn không thoái chuyển. Như trong phẩm Cháng Thoái Chuyển, Tu-bồ-đề hỏi Phật: Bồ-tát thoái chuyển là thoái chuyển ở trong pháp nào? Là từ sắc, thọ, tưởng, hành, thức cho đến mười tám pháp không chung, vì rốt ráo không, nên các pháp đều không thoái chuyển. Trong đây Phật vì sao

lại nói không thoái chuyển?

Hỏi: Hai nghĩa ấy, nghĩa nào thật?

Đáp: Hai việc đều thật, từ miệng Phật nói ra đều là thật. Như Phật hoặc nói các pháp Không, không có sở hữu: Hoặc nói bố thí, trì giới... là hữu vi. Đối người mới phát tâm thì nói các pháp hữu vi, với người học đạo lâu ưa đắm thiện pháp thì nói các pháp Không, không có sở hữu, còn người giải đãi đối với Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác tâm không bền chắc, những người như vậy nên theo Thanh-văn đạo được độ mà không cầu Thanh-văn, phải ở trong sinh tử lâu dài chịu khổ. Thế nên nói người phát tâm nhiều như cát sông Hằng mà người được chẳng thoái chuyển thì hoặc một hoặc hai. Chúng sinh nghe việc ấy rồi có thể kham chịu mọi khổ, chắc chắn được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác; nếu không thể kham chịu thì thủ chứng đạo Thanh-văn, Bích-chi Phật. Có người có thể được làm Phật mà vì tâm đại bi mông, tự ưa thân mình nặng, người ấy nghe việc làm Phật khó được thì phần nhiều thoái chuyển, nghĩ rằng: Ta không thể được làm Phật, chẳng bằng sớm thủ chứng Niết-bàn, cần gì phải đời đời siêng khổ! Phật vì hạng người ấy nên nói hết thấy Bồ-tát cho đến Bồ-tát mới phát tâm, đều chắc chắn sẽ làm Phật, như trong kinh Pháp Hoa nói.

Hỏi: Nếu hết thấy Bồ-tát đều chắc chắn, cứ gì Phật mỗi mỗi quở trách hàng Nhị thừa mà không cho Bồ-tát thủ chứng Nhị thừa?

Đáp: Người cầu Phật đạo nên biết khắp pháp tính, song người ấy vì sợ già bệnh chết nên ở trong pháp tính thủ chứng phần ít, bèn ngưng nghỉ, bỏ Phật đạo, không độ chúng sinh, bị chư Phật, Bồ-tát quở trách rằng, ông muốn bỏ đi, hội hợp không được xa lìa. Khi được chứng A-la-hán thì không còn cầu tam-muội sâu xa của Bồ-tát, lại không rộng độ chúng sinh, thì bị quanh co, đối với Phật đạo thì trở ngại.

Hỏi: A-la-hán do nhân duyên đời trước được thọ thân, chắc chắn phải diệt, vậy ở chỗ nào mà đầy đủ Phật đạo?

Đáp: Khi được thành A-la-hán, nhân duyên các lậu hoặc trong ba cõi dứt hết, không còn trở lại sinh trong ba cõi. Có cõi nước thanh tịnh của Phật ra ngoài ba cõi, không có danh từ phiền não, ở chỗ Phật nơi cõi nước ấy nghe kinh Pháp Hoa thì đầy đủ Phật đạo. Như kinh Pháp Hoa nói: Có A-la-hán hoặc không nghe kinh Pháp Hoa mà tự mình được diệt độ; tôi ở nước khác vì họ nói việc ấy rằng: Ông đều sẽ làm Phật.

Hỏi: Nếu A-la-hán đi đến cõi nước thanh tịnh của Phật thọ thân pháp tính, như vậy nên chóng được làm Phật, cứ sao nói quanh co, trở ngại?

Đáp: Người ấy vì nhân duyên tham đắm Tiểu thừa mà bỏ chúng sinh, bỏ Phật đạo, lại dối nói được đạo. Vì nhân duyên ấy nên tuy không thọ khổ não sinh tử, mà vẫn ở địa vị Bồ-tát độn căn, không thể chóng thành Phật đạo, không như vị Bồ-tát tu hành đi thẳng.

Lại nữa, Phật pháp là điều thứ nhất trong năm điều không thể nghĩ bàn. Nay nói vị A-la-hán lậu hoặc sạch hết, trở lại làm Phật, điều đó chỉ có Phật biết được. Người luận nghị chính có thể luận việc ấy mà không thể lường biết, thế nên không nên hí luận. Nếu khi cầu được làm Phật thì mới có thể hiểu rõ, còn những người khác có thể tin mà chưa thể biết.

Chắc chắn Bồ-tát đọa trong ba đường ác chẳng là Tu-bồ-đề khi nghe Phật nói vô lượng nhân duyên đời trước: Hoặc thọ thân voi, nai, rùa, bồ câu, công, oanh vũ chịu các khổ, thế nên hỏi Phật: Nếu Bồ-tát chịu làm thân súc sinh như vậy thì vì sao nói hết thấy Bồ-tát chắc chắn? Chắc chắn tức là chẳng thoái chuyển, chẳng thoái chuyển là không đọa trong ba đường ác.

Phật hỏi ngược lại Tu-bồ-đề: Ý ông nghĩ sao, các bậc Thánh trong hàng Bát nhân... đọa vào ba đường ác chẳng?

Tu-bồ-đề suy nghĩ: Các Thánh nhân ấy đã vào thánh đạo nên không có nhân duyên đọa vào ba đường ác. Suy nghĩ rồi đáp rằng: Thưa không.

Phật dạy: Bồ-tát cũng như vậy, nhân duyên đọa vào ba đường ác đã hết thì làm sao Bồ-tát đọa vào ba đường ác? Nhân duyên đọa vào ba đường ác là các pháp bất thiện. Bồ-tát từ khi mới phát tâm lại đây tu tập các pháp thiện bố thí, trì giới... dứt mười pháp bất thiện là giết hại, trộm cắp... nhưng nếu còn đọa vào ba đường ác thì không có lẽ ấy. Vì sao? Vì đã dứt hết pháp ác, tăng ích pháp lành. Pháp bất thiện có nặng, vừa và nhẹ. Nặng thì đọa địa ngục, vừa thì đọa súc sinh, nhẹ thì đọa ngạ quỷ. Ba độc bất thiện ấy Bồ-tát đã dứt hết, tâm thương xót sâu xa nghĩ đến chúng sinh, thế nên không đọa.

Hỏi: Nếu như thế thì có thể không sinh trong ba đường ác. Vậy là phước đức của Bồ-tát ấy nhiều, cơ sao không sinh trong cõi trời sống lâu?

Đáp: Bồ-tát vì thương xót chúng sinh mà hành sáu Ba-la-mật, tuy có thể vào thiên đĩnh, hòa hợp với tâm từ bi tu hành, song không đắm thiên vị, nên khi mạng sắp hết, nghĩ đến cõi Dục nên thoái mất thiên đạo, vì trong cõi trời sống lâu không có khổ não, đắm sâu thiên vị thì khó có thể được độ, nên không sinh vào trong ấy.

Sinh ở biên địa thì bị chướng ngại, không thể tu pháp thiện nên

không sinh đến đó. Vì sao? Vì Bồ-tát đã nhỏ sạch cội gốc tâm lẫn tiếc giáo pháp; vì lẫn tiếc giáo pháp nên mới sinh ở biên địa, là chỗ không biết pháp.

Lại nữa, Bồ-tát thường ưa trung đạo, lìa bỏ hai bên nên không sinh chốn biên địa. Chốn biên địa không có danh từ Tam bảo, không biết đến bầy chúng, chỉ quý việc hiện tại, không quý phước đức đạo pháp, thế nên gọi là chốn biên địa, chứ không riêng chỉ sinh chốn biên địa thì gọi là chốn biên địa. Nếu biết Tam bảo, biết nhân duyên tội phước tương tục, biết thật tướng các pháp thì người ấy dù sinh bên ngoài cõi Diêm-phù-đề cũng không gọi là chốn biên địa, huống gì sinh giữa cõi Diêm-phù-đề. Do Bồ-tát thường ưa thích vì chúng sinh thuyết pháp, cũng rất ưa thích thiện pháp, cho nên gặp được chúng sinh hiền lành, vừa ý cùng sinh một nơi, gọi là trung tâm của cõi nước; ở trung tâm cõi nước lại không sinh vào nhà tà kiến. Vì sao? Vì Bồ-tát ấy đời đời thường tự mình hành chánh kiến, cũng dạy người hành chánh kiến, tán thán pháp chánh kiến, hoan hỷ tán thán người hành chánh kiến; thế nên không sinh vào nhà ác tà kiến.

Hỏi: Bồ-tát ấy có sức phước đức và trí tuệ lớn thì nên sinh vào chốn biên địa, nhà tà kiến để giáo hóa người khác, cơ sao lại sợ mà không sinh?

Đáp: Bồ-tát có hai hạng:

1. Bồ-tát đã thành tựu đại nguyện
2. Bồ-tát mới có nhân duyên phát tâm.

Bồ-tát đã thành tựu đại nguyện có sức lớn nên tùy theo nơi chúng sinh có thể độ mà thọ thân, không tránh chốn biên địa, nhà tà kiến, còn Bồ-tát mới phát tâm nếu sinh vào các nơi ấy thì đã không thể độ người mà lại còn tự hủy hoại mình, thế nên không sinh. Thí như vàng thật ở trong bùn trộn không bị hủy hoại, mà đồng thiết thì bị hủy hoại.

Tà kiến là tà kiến không làm. Tuy sáu mươi hai thứ đều là tà kiến nhưng tà kiến không làm là nặng nhất. Vì sao? Vì không làm mà nói rằng, không nên làm công đức hay cầu Niết-bàn. Như nói trời làm hoặc nói thế giới có đầu, tuy cùng là tà kiến mà các tà kiến khác không chướng ngại làm việc phước đức, còn tà kiến không làm rất ác, nên không sinh nơi đó.

Lại nữa, Bồ-tát mới phát tâm mà có tâm nhiễm ác hành đạo bất thiện thì không có lẽ ấy. Vì sao? Vì Bồ-tát ấy nhất tâm hồi hướng, quý trọng Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác chứ không quý trọng pháp thế gian. Bồ-tát ấy do chưa lìa dục nên tuy khởi lên các phiền não mà trọn

không có tâm ô nhiễm làm việc ác, tuy có dùng roi gậy gây khổ mà trọn không cướp mạng sống, không lấy của người khác làm họ mất mạng. Bồ-tát ấy dứt hết thủy pháp bất thiện, tu tập hết thủy pháp thiện nên không sinh vào chỗ có tám nạn, thường sinh vào chỗ có tám điều tốt.

Tu-bồ-đề hỏi: Nếu Bồ-tát thành tựu các căn lành như vậy, cứ gì nhân duyên đời trước lại làm thân nai, ngựa...?

Phật đáp: Bồ-tát thật có thành tựu thiện căn phước đức, song vì lợi lạc chúng sinh nên thọ thân súc sinh, cũng không có tội súc sinh. Trong đây Phật tự nói nhân duyên: Bồ-tát ở trong súc sinh mà biết thương xót giặc oán, là điều mà A-la-hán, Bích-chi Phật không có được. A-la-hán, Bích-chi Phật khi giặc oán đến hại, tuy không đáp trả nhưng không thể thương xót, nhớ nghĩ, cúng dường, cung cấp. Như tiền thân Bồ-tát làm voi trắng sáu ngàn, có một người thợ săn dùng tên độc bắn vào ngực. Bấy giờ voi trắng, tiền thân Bồ-tát lấy vùi bao che cho thợ săn, không để các voi khác làm hại, nói với voi cái rằng: Em là vợ của Bồ-tát, cứ gì sinh ác tâm? Đó là tội phiền não. Thí như người bị quỷ ám, vị thầy chú thuật đến chỉ trị quỷ mà không giận người; thế nên chớ tìm tội người ấy. Rồi từ từ hỏi thợ săn: Vì sao ông bắn ta? Thợ săn đáp: Ta cần cặp ngà của người. Voi liền đến hốc đá bẻ ngà trao cho, máu thịt tuôn ra mà không cho là thống khổ; lại còn cung cấp lương thực, chỉ đường cho đi. Những việc từ bi như vậy hàng Thanh-văn, Bích-chi Phật không thể có được. Có tâm tốt như vậy thì làm sao thọ thân súc sinh được? Nên biết đây là biến hóa để độ chúng sinh.

Hỏi: Vì cứ gì không làm thân người vì họ thuyết pháp mà lại làm thân thú?

Đáp: Có khi chúng sinh thấy thân người thuyết pháp thì không tin chịu, thấy thân súc sinh thuyết pháp thì tin vui, nhận lãnh lời giáo hóa. Lại, Bồ-tát muốn đầy đủ lòng từ bi lớn nên muốn thi hành việc ấy. Chúng sinh trông thấy vừa sợ vừa mừng mà đều được vào đạo.